

Sai gòn ngày 28-6-1990.

Thưa Bà.

Tôi xin trình bày với Bà trưởng hợp như sau mong Bà nhún chút thời gian giải đáp để tôi được yên lòng.

Tôi tên Lê Văn Khoa có chồng là Phan -
Thú - Long. Cấp bậc: Thiếu tá. Chức vụ:

Trưởng sở phòng quản lý hồ sơ nhân sự, thuộc
Tổng nha nhân lực bộ quốc phòng.

Đi coi đạo tử ngày 15-6-1975 đến ngày
25-4-1984, giấy ra trại số: 00037808382.
Sau khi về 3 tháng thì mất, giấy khai tử
số 25 ngày 10-9-1984

Em trai của chồng tôi tên Phan -
Thú cũng là người coi đạo có viết thư
cho Bà nhờ sự giúp đỡ về vấn đề tử nạn
của nó.

Vào ngày 24-6-1990 tôi có nhận
được thư của Bà và 4 giấy (có mẫu in sẵn)
trên giấy

Khi có đến thì đề xin làm sao thời từ
chống lại là tham. Khi đến từ từ sẽ

Còn xin được thời ba là trường hợp khi
thời như vậy có ảnh hưởng đến việc xin đi -
nam của mẹ con tôi không.

Khi có của tôi đã gửi sang bằng các
thời - sau vào năm 1984 và có giấy thời báo
gửi về đề ngày 5 - 10 - 1984.

Ngày nay và các con tôi như sự giúp đỡ của ba
để từ sẽ được giải quyết nhanh chóng.

Mười năm qua tôi phải tạo tâm hồn
hồn như chống và đàn con tôi đau; quá mệt
tâm học tập cái tạo xong về chống tôi cảm
thức nặng nề, đôi đau buồn một mặt một
báo quả mỗi người.

Thưa ba! Khi tôi! mẹ gọi con mỗi
cái cuộc sống tôi tâm, muốn tìm kiếm trường
không mỗi người tôi biết dựa vào đâu để gây
đúng tưởng lại cho con cái sau này. Khi tôi về
vấn đề học vấn phải hết lý lịch của, con tôi
chưa hết học và vậy không tôi hiểu cho hoàn

em và tôi.

Xin phép bà cho tôi tạm dừng bút nơi đây.

Tôi và các con tôi rất mong được sự tin cậy của bà. Để tôi ánh sáng, tôi niềm tin nơi anh con tôi đang mong đợi.

Thân ái chào anh em.

Chào bà.

Leon

Le. H. - Leon

Tôi được đầu tiên
gọi bạn của tôi, tôi
lúc này, Bình - các anh -
Leon, giây họ tôi, giây
tôi tôi, anh **bà** giúp đỡ.
Thêm giây chúng tôi tại ngũ,
giây tôi tôi, anh nhận nên
tôi sẽ còn vượt mình sang đây.

Địa chỉ: 91. Xã Việt ngữ tỉnh

F. 17. Quận Bình Thạnh

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH
CÔNG AN Q. BÌNH THẠNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Số 1003 / BN

BIÊN NHẬN

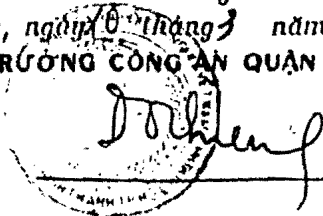
Ông. Bà Lê Thị Loan + 05 N

Địa chỉ 91 Xã Việt Nghi Tỉnh FT

Có nộp hồ sơ xin xuất cảnh sang Mỹ (HIC)

Bình Thạnh, ngày 08 tháng 3 năm 1989

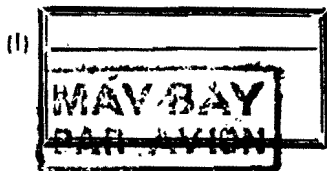
P. TRƯỞNG CÔNG AN QUẬN



Dã Thiệp Lập

BƯU CHÍNH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Administration des Postes
de la R. S. du Viet-nam

BƯU CHÍNH
Service des Postes



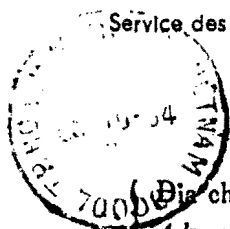
BD. 29
(29 và 29a cũ)
C. 5

Nhật ấn Bưu cục
hoàn giấy b¹
Timbre du bureau
renvoyant l'av¹

GIẤY BẢO

Avis de (2)

Nhận
Réception
Trả tiền
Payement



Địa chỉ :

Adresse

Le thi Loan

QT XÔ VIỆT NGHỆ LĨNH F 17

(3) ở (à) QUẬN BÌNH THẠNH (Pays) THÀNH PHỐ H. C. M.

- (1) Nếu giấy báo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ «Hoàn lại bằng máy bay»
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le revêlir de la mention très apparente «renvoi par avion»
và dán lá nhãn hoặc đóng dấu màu xanh (Par avion).
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue «Par avion».
- (2) Gạch bỏ phần không thích hợp (Biffer ce qui ne convient pas)
- (3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy báo này.
A remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

Do Bureau cục gốc ghi
A remplir par le bureau
d'origine

Bưu phẩm ghi số (1)
Envoi recommandé

ký gửi tại Bureau cục
déposé au bureau de poste de

ngày
le

5/10/1984

số

sous le no

9418

địa chỉ người nhận
Adresse du destinataire

131 SGT THINH SIANG SUYU
SATUKON ROAD PHUOK K 12

Ghi ở Bureau cục nhận
A remplir à destination

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát
Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dûment livré.

ngày
le

Chữ ký người nhận
Signature du destinataire (1)

13/10/1984

Chữ ký nhân viên
Bureau cục nhận
Signature de l'agent
du bureau destinataire

Nhật ấn bưu cục nhận
Timbre du bureau
destinataire

LƯU CHỮ : (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký « được ủy quyền ».
Nếu phát chậm ghi lý do như « Người nhận báo lẫn thứ 3 mới đến ».

ĐOÀN LỘT VII
TRAI VÀ CHAI
TRAI GIA TRUNG.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.
1-X-X-X-X-

Gia Trung, Ngày 25 tháng 5 năm 1984

CÔNG AN TỈNH HỒ CHÍ MINH
ĐÃ TRÌNH DIỄN
2723. P.013
Ngày 1 tháng 6 năm 1984

SMSID: 0 : 0 : 0 : 3 : 7 : 8 : 0 : 8 : 3 : 8 : 2 :

GIẤY RA TRAI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTc ngày 22 tháng 8 năm 1977 của Thủ tướng Chính phủ nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với hình sự nhân viên cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng Nội vụ số 07 tháng 11 năm 1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số: 271 ngày 24 tháng 04 năm 1984 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRAI

Họ và tên: PHAN HỮU LONG năm: 1933

Sinh quán: Sài Gòn

Trú quán: 97 Xô Viết Nghệ Tĩnh Bình Thạnh TP HCM

Số lính: 53/125.413 Cấp bậc: Thiếu tá

Chức vụ: Chủ sự phòng quản lý hồ sơ nhân sự

Trong hồ sơ này chính quyền quân sự và các tổ chức chính quyền cơ quan của chế độ cũ.

Lý do, thời: Cải tạo, qua chính xin bảo lãnh

Khi về phải trực tiếp trình bày ngay với ủy ban nhân dân xã, phường, huyện, quận Bình Thạnh tỉnh

thành phố: Hồ Chí Minh và phải tuân theo các qui định của Ủy ban nhân dân thành phố về việc quản chế về nơi cư trú và các mặt quản lý khác.

- Thời gian quản chế: 12 (mười hai tháng)

- Thời gian đi đường: 05 ngày (kể từ ngày cấp giấy ra trại)

- Tiền và lương thuộc đi đường đã cấp: 250.000

Lính nắm tay trái phải: Thủ lý của nước

- Chữ: Phan Hữu Long được cấp giấy

- Danh bản số: 9789

- Lập tại: Quận pháp



Công thức điện chỉ 10 ngón
Phan Hữu Phong (Long)
Long

NGUYỄN ĐÌNH TUNG

Ông anh 17 Đinh Thanh
Chứng nhận:
Ông Phan Huân Long có đến trình
diện sau Chi ra trại

Ngày 20 tháng 5 năm 1984



Phan Huân Long

CHỨNG CHỈ TẠI NGŨ

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC-PHÒNG
TỔNG NHA NHÂN LỰC
SỞ HÀNH CHÍNH VÀ GIAO TẾ
PHÒNG HÀNH CHÍNH NHÂN VIÊN

Số: 04753 /QP/NL/HCNV/
NVA.

CHỨNG NHẬN

Họ và tên : PHAN HỮU LONG
Cấp-bậc : Thiếu-Tá
Số-quân : 53/125.413
Ngày và nơi sanh : 01.11.1933 Gia-định
Tên cha : Phan hữu Phương
Tên mẹ : Dương thị Dung
Ngày nhập-ngũ : 05.01.1953
Thời gian gián-đoạn công-vụ : Không
Hiện đang tại ngũ và phục-vụ tại : Tổng Nha Nhân Lực

Lý-do :

- Để bổ túc hồ sơ thí vụ cho con ./-✓

KBC 3.567 , ngày 4 Th.4. 1974

- Lưu ./-

MẤU
30-04-65 QĐ 750



TL Thiếu-Tướng BÙI-ĐÌNH-ĐẠM
Tổng Giám-Đốc Tổng-Nha Nhân-Lực
Trung-Tá VŨ-NGỌC ĐÌNH
Anh-Sỹ-Vụ Sở Hành-Chính và Giao-Tế

Bui Dinh Dam

Phan Huy

HÔN-THỦ BẠC

Nnut

Số hiệu 0011

(1)

TRUNG TRICH LUC

CHỦ TỊCH H.Đ.H.C

LIÊN-XA

HỘI-THƯƠNG HỘI-PHÚ

THANG 3. 1958

Phan Huy

HỘI-THƯƠNG

Người chồng :
(Tên, họ)

PHAN HỮU HONG

Nghề-nghiệp :

Quân-Nhân

(Thượng-Sĩ)

Sanh tại :

Làng Tăng-Phủ

Tỉnh Gia-Định

Sanh ngày :

Mồng một tháng Mười một Năm 1933

Cư-trú tại :

Hội-Thương Hội-Phủ Pleiku

Cha chồng :

PHAN HỮU PHƯƠNG

(Tên, họ, sống chết phải nói)

Mấy tuổi :

Bốn mươi tám 48 tuổi

Nghề-nghiệp :

Buôn-Bán

Cư-trú tại :

Gia-Định

Mẹ chồng :

DƯƠNG THỊ DỪNG

(Tên, họ, sống chết phải nói)

Mấy tuổi :

Bốn mươi bảy 47 tuổi

Nghề-nghiệp :

Buôn-Bán

Cư-trú tại :

Gia-Định

Chủ-hôn bên trai :
(Tên, họ)

NGUYỄN CÔNG THÀNH

Mấy tuổi :

Ba mươi tám 38 tuổi

Nghề-nghiệp :

Quân-Nhân

(trung-sĩ nhà)

Cư-trú tại :

Hội-Thương Hội-Phủ

Pleiku

Người vợ :
(Tên, họ)

LÊ THỊ LONER

Vợ (chánh hay vợ thứ) :

Vợ-Chánh

Nghề-nghiệp :

Buôn-Bán

Sanh tại :

Saigòn

Sanh ngày :

Mồng bốn tháng chín Năm 1937

Cư-trú tại :

Hội-Thương Hội-Phủ

Pleiku

Cha vợ :

LÊ TÂN CHÔNG

(Sống)

(Tên, họ, sống chết phải nói)

Mấy tuổi :

Bốn mươi lăm 45 tuổi

Nghề-nghiệp :

Kế-T toán

Cư-trú tại :

Gia-Định

Người chủ hôn

Chức vụ và địa vị

25 tháng 3

QUẢN-TRƯỞNG

Phan Huy

23/01

SINH-THÀNH NGUYỄN H. Chông

TM. ỦY-BAN NHÀ-QUẢN-TRƯỞNG

CHỦ-TỊCH



Mẹ vợ :	(Tên, họ, sống chết phải nói)	ĐO THỊ NHỊ (Sống)
Mấy tuổi :		Ba mươi chín 39 tuổi
Nghề-nghiệp :		
Cư-trú tại :		Buôn-Bán
Chủ hôn bên gái :		Gia-Định
(Tên, họ)		HUYỀN THỊ MIẾNG
Mấy tuổi :		Ba mươi ba 33 tuổi
Nghề-nghiệp :		
Cư-trú tại :		Buôn-Bán
		Hội-Thương Hội-Phủ Pleiku
Người làm mai :		
(Tên, họ)		
Mấy tuổi :		
Nghề-nghiệp :		
Cư-trú tại :		
Ngày cưới :		Ngày Ba tháng sáu Năm 1957
Ngày khai :		Mồng bốn tháng sáu Năm 1957
Vợ chồng có khai nhận con tư- sinh làm con chánh-thứ không ? :		
Họ, tên, tuổi, ngày sanh, nơi - sanh của mỗi con tư-sinh nhận là con chánh-thứ :		
Người chứng thứ nhất :		
(Tên, họ)		ĐÔNG VĂN CHƯƠNG
Mấy tuổi :		Hai mươi chín 29 tuổi
Nghề-nghiệp :		
Cư-trú tại :		Quận-Nhan (trung-sĩ)
		Hội-Thương Hội-Phủ Pleiku
Người chứng thứ nhì :		
(Tên, họ)		LÝ MINH PHÚC
Mấy tuổi :		Hai mươi bảy 27 tuổi
Nghề-nghiệp :		Quận-Nhan (trung-sĩ)
Cư-trú tại :		Hội-Thương Hội-Phủ Pleiku

Lập tại Pleiku, ngày 4 tháng 6 Năm 1957

Vợ chồng,

Mai-nhơn,

Cha mẹ hai bên,

PHAN HỮU LONG ký tên

(không)

Phan-huân-Phượng (vắng-M)

ĐO THỊ HOANG ký tên

Dương-thị-dịng (vắng-M)

Lê-tân-Chống (vắng-M)

Đỗ-thị-Mỹ (vắng-M)

Kiểm Hộ-lai,

Chủ-hôn,

Nhơn-chứng,

CHỦ TỊCH H.D.H.C

Ngũ-Công-Thành ký tên

Đông-văn-Chương ký

LIÊN-XÃ

Huỳnh-thị-Miêng ký tên

Lý-Minh-Phúc ký tên

HỘI THƯƠNG HỘI PHỦ

Đông-sĩ ký tên

NGUYỄN HỮU HOANG — Chỗ trống không dùng lời thì phải kẻ mặt uết.

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu HT8/P3

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xã, thị trấn: PA7

Thị xã, quận: BT

Thành phố, tỉnh: HCM

GIẤY CHỨNG TỬ

Số 25

Quyển số 01

Họ và tên Nam hay nữ	Phạm Hữu Long nam
Sinh ngày, tháng, năm	1933
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam
Nơi ĐKNK thường trú	già xã Vĩnh nghê tỉnh PA7 Q BT
Ngày, tháng, năm chết Nơi chết	23 08 - 1984 tại nhà
Nguyên nhân chết	Bệnh già
Họ, tên, tuổi người báo tử Nơi ĐKNK thường trú	Nguyễn Văn Nguyễn mười già
Số giấy CM, giấy CNCC Quan hệ với người chết	

Đã cấp ngày 10 tháng 01 năm 84

(Ký, đóng dấu)

BÌNH - THẠNH Ngày 11 tháng 01 năm 1990

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG 12

CHỦ TỊCH



Tên chữ Thành



Nguyễn Thị Đức

From LÊ - THI - LOAN
GI XG VIET-NGHE-TINH

F17 Quan-Binh-Binh
TR Hien,

TO: KHUC - MINH - THO.
PO BOX 5435 ARLINGTON
VA 22205 - 0635
USA.

JUL 10 1990



369, 23 3101

577